

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
SÀI GÒN THƯƠNG TÍN

Số: 1874B/2017/CV-KT

V/v: Giải trình chênh lệch số liệu, KQKD
trên BCTC hợp nhất 2016 trước và sau soát xét.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 06 năm 2017.

Kính gửi: - Ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- Ủy Ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín xin giải trình như sau:

I. Chênh lệch số liệu trên Bảng cân đối kế toán trước và sau soát xét

A. Tài sản

- a. Tiền gửi tại các TCTD giảm 62 tỷ đồng do phân loại lại khoản tiền gửi tại TCTD khác sang khoản cho vay tại TCTD khác theo báo cáo kiểm toán tại công ty con và chênh lệch do điều chỉnh lại tỷ giá trong các giao dịch nội bộ giữa ngân hàng con ở nước ngoài với ngân hàng mẹ ở Việt Nam;
- b. Cho vay TCTD khác tăng 55,7 tỷ đồng do phân loại lại từ khoản tiền gửi tại TCTD khác theo báo cáo kiểm toán tại công ty con.
- c. Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng giảm 404,5 tỷ đồng (hoàn nhập 303,3 tỷ đồng dự phòng chung do trích thừa và hoàn nhập 101,2 tỷ đồng dự phòng cụ thể (thực hiện theo đề án tái cơ cấu)).
- d. Hoàn nhập 261,5 tỷ đồng dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư (hoàn nhập do thực hiện theo đề án tái cơ cấu và trích lập bổ sung một số khoản đầu tư);
- e. Phân loại lại 438,7 tỷ đồng từ khoản phải thu sang khoản đầu tư dài hạn khác cho đúng bản chất nghiệp vụ;
- f. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn tăng 201,3 tỷ đồng do:
 - ↳ Phân loại lại từ khoản dự phòng tài sản Có rủi ro 174,1 tỷ đồng;
 - ↳ Trích lập bổ sung 27,2 tỷ đồng dự phòng khoản đầu tư;
- g. Các khoản phải thu giảm 494,9 tỷ đồng do:
 - ↳ Giảm 438,7 tỷ đồng do điều chỉnh sang khoản đầu tư dài hạn khác cho đúng bản chất nghiệp vụ;
 - ↳ Giảm 134,9 tỷ đồng do phân loại lại cho đúng bản chất nghiệp vụ;
 - ↳ Tăng phải thu NSNN 78,7 tỷ đồng do số tạm ứng nộp thuế trong năm lớn hơn số phải nộp;
- h. Các khoản lãi, phí phải thu giảm 943,4 tỷ đồng do:
 - ↳ Tăng 674,7 tỷ đồng do hoàn nhập lãi đối với các khoản cho vay được xử lý theo đề án tái cơ cấu;
 - ↳ Tăng 75,6 tỷ đồng do phân loại lại lãi dự thu từ khoản phải thu cho đúng bản chất nghiệp vụ;
 - ↳ Giảm 1.693,7 tỷ đồng do thoái lãi dự thu các khoản cho vay được xử lý theo đề án tái cơ cấu;

i. Tài sản thuế TNDN hoàn lại tăng 40,2 tỷ đồng do các điều chỉnh nêu trên làm ảnh hưởng đến thu nhập trong kỳ

j. Trích bổ sung 294,4 tỷ đồng dự phòng rủi ro cho các tài sản Có khác.

Tổng hợp các điều chỉnh nêu trên $[-(a) + (b) + (c) + (d) + (e) - (f) - (g) - (h) + (i) - (j)]$ làm cho tổng tài sản năm 2016 trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất sau soát xét giảm 795,4 tỷ đồng.

B. Nợ phải trả và vốn chủ sở hữu

- a. Tiền gửi và tiền vay của các TCTD khác tăng 9,2 tỷ đồng do:
 - ↳ Tiền gửi của các TCTD khác giảm 18,6 tỷ đồng do phân loại lại (tăng) từ khoản tiền gửi của khách hàng và điều chỉnh (giảm) sang khoản cho vay TCTD khác;



Nguyễn Văn Hùng

- ↳ Tiền vay các TCTD khác tăng 27,8 tỷ đồng do phân loại lại từ khoản tiền gửi tại TCTD khác theo báo cáo kiểm toán tại công ty con và chênh lệch do điều chỉnh lại tỷ giá trong các giao dịch nội bộ giữa ngân hàng con ở nước ngoài với ngân hàng mẹ ở Việt Nam;
 - b. Tiền gửi của khách hàng giảm 21,8 tỷ đồng do phân loại sang khoản tiền gửi của TCTD khác cho đúng bản chất nghiệp vụ;
 - c. Thuế TNDN hoãn lại phải trả tăng 21,9 tỷ đồng do các điều chỉnh nêu trên làm ảnh hưởng đến thu nhập trong kỳ;
 - d. Các khoản phải trả khác giảm 23,9 tỷ đồng do:
 - ↳ Tăng 58 tỷ đồng do phân loại lại cho đúng bản chất nghiệp vụ;
 - ↳ Giảm 12,6 tỷ đồng do kết chuyển khoản cổ tức của cổ phiếu nhận cấn trừ vào thu nhập trong kỳ;
 - ↳ Giảm 9,9 tỷ đồng do kết chuyển sang khoản thu lãi của khách hàng khi tất toán trái phiếu đặc biệt VAMC;
 - ↳ Giảm 10,8 tỷ đồng do kết chuyển sang thu nhập hoạt động dịch vụ;
 - ↳ Giảm 48,9 tỷ đồng khoản phải trả NSNN do thay đổi thu nhập trong kỳ theo kết quả kiểm toán;
 - ↳ Điều chỉnh tăng khác 0,3 tỷ đồng;
 - e. Chênh lệch tỷ giá hối đoái tăng 8,6 tỷ đồng do điều chỉnh theo báo cáo tài chính kiểm toán của công ty con;
 - f. Lợi nhuận chưa phân phối giảm 789,1 tỷ đồng do điều chỉnh giảm lợi nhuận sau thuế của năm 2015. Và 6 tháng đầu năm 2016;
 - g. Các khoản điều chỉnh giảm khác 0,3 tỷ đồng;
- Tổng hợp các điều chỉnh nêu trên [(a) - (b) + (c) - (d) + (e) - (f)] làm cho tổng nợ phải trả và vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2016 trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất sau soát xét giảm 795,4 tỷ đồng.

II. Chênh lệch số liệu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trước và sau soát xét

- a. Thu nhập lãi thuần giảm 997,8 tỷ đồng do:
 - ↳ Tăng 674,7 tỷ đồng do hoàn nhập lãi đối với các khoản cho vay được xử lý theo đề án tái cơ cấu;
 - ↳ Tăng 7 tỷ đồng do ghi nhận khoản thu lãi của khách hàng khi tất toán trái phiếu đặc biệt VAMC;
 - ↳ Ghi nhận 14,2 tỷ đồng lãi dự thu từ khoản đầu tư trái phiếu chính phủ;
 - ↳ Giảm 1.693,7 tỷ đồng do thoái lãi dự thu các khoản cho vay được xử lý theo đề án tái cơ cấu.
- b. Thu từ hoạt động dịch vụ tăng 20,5 tỷ đồng do kết chuyển 10,8 tỷ đồng từ khoản phải trả khác và điều chỉnh các giao dịch nội bộ giữa ngân hàng và công ty con;
- c. Điều chỉnh (giảm) 0,6 tỷ đồng lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối do các giao dịch nội bộ với công ty con;
- d. Lãi thuần từ hoạt động khác giảm 19,5 tỷ đồng chủ yếu do điều chỉnh (giảm) 11,2 tỷ đồng sang khoản thu nhập góp vốn mua cổ phần và một số điều chỉnh tương ứng với tài khoản chi phí cho đúng tính chất tài khoản;
- e. Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần tăng 23,6 tỷ đồng do phân loại lại cho đúng tính chất tài khoản;
- f. Chi phí hoạt động tăng 56,4 tỷ đồng chủ yếu do trích lập bổ sung dự phòng các khoản phải thu;
- g. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 688,5 tỷ đồng (tăng 30,1 tỷ đồng do điều chỉnh dự phòng chung khoản bán nợ cho VAMC về đúng niên độ kế toán 2015, hoàn nhập 303,3 tỷ đồng dự phòng chung trích thừa, hoàn nhập 101,2 tỷ đồng dự phòng cụ thể (thực hiện theo đề án tái cơ cấu); giảm 14,1 tỷ đồng do phân loại lại tương ứng với khoản mục thu nhập cho đúng tính chất tài khoản, hoàn nhập 300 tỷ đồng (theo đề án tái cơ cấu);
- h. Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp giảm 35,3 tỷ đồng do lợi nhuận sau soát xét giảm.

Tổng hợp các điều chỉnh nêu trên [-(a) + (b) - (c) - (d) + (e) - (f) + (g) + (h)] làm cho lợi nhuận sau thuế tại ngày 30/06/2016 trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất sau soát xét giảm 306,4 tỷ đồng.

hvs

Trên đây là nội dung giải trình về chênh lệch số liệu trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tại ngày 30/06/2016 (BCTC hợp nhất) trước và sau soát xét của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Trân trọng *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên.
- PKT, P.TT Marketing "để biết và thực hiện".
- Ban TGĐ "để biết".
- HĐQT, BKS "để kính tường".

